

Số: 270/PL1/QCĐG/2022

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ (LẦN 2)

**Tài sản: 04 xe ô tô đầu kéo thanh lý
của Công ty TNHH MTV Vận tải ô tô Vina Vinatrans**

- Căn cứ Bộ luật dân sự Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và Phụ lục Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam với Công ty TNHH Vận tải ô tô Vina Vinatrans (Vtruck).

Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam - ban hành Quy chế cuộc đấu giá lô tài sản: “04 xe ô tô đầu kéo thanh lý” của Công ty TNHH Vận tải ô tô Vina Vinatrans với các nội dung sau:

PHẦN I:

Tài sản đấu giá, lịch thực hiện cuộc đấu giá

ĐIỀU 1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm:

1. Tên tài sản: 04 xe ô tô đầu kéo thanh lý.

STT	Tên tài sản/ Biển kiểm soát	Năm sản xuất	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
Gói 1	Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu International. BKS: 51C-307.95	1997	65.000.000	13.000.000
Gói 2	Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC. BKS: 51C-254.19	2012	256.050.000	51.000.000
Gói 3	Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC. BKS: 51C-254.18	2012	256.050.000	51.000.000
Gói 4	Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC. BKS: 51C-258.63	2012	256.050.000	51.000.000

Ghi chú:

- Giá trên chưa bao gồm thuế VAT và được giao tại kho của Bên có tài sản.
- Giá trên chưa bao gồm lệ phí trước bạ, phí bảo hiểm, phí lưu hành, đăng ký xe; vận chuyển; chi phí giao nhận, chuyển quyền sở hữu và các loại thuế, phí khác phát sinh (nếu có).
- Các khoản phạt nguội (nếu có), phí đăng kiểm, phí sử dụng đường bộ trước thời điểm bàn giao chủ tài sản có trách nhiệm đóng.

- Tài sản được chia thành 04 gói đấu giá; khách hàng có thể mua 1,2,3... hoặc cả 04 gói đấu giá; Ai có giá trả cao nhất gói nào sẽ là người trúng giá gói đó.

2. Chất lượng tài sản: Tài sản cũ, đã qua sử dụng.

3. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản: Là tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Vận tải ô tô Vina Vinatrans bán thanh lý theo hình thức đấu giá công khai rộng rãi.

ĐIỀU 2. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

1. Thời gian xem tài sản: Giờ hành chính từ ngày 21/11/2022 đến 23/11/2022

(Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam cấp giấy giới thiệu, khách hàng tự liên hệ xem tài sản. Chi phí xem tài sản khách hàng chịu).

2. Địa điểm xem tài sản: Bãi xe Vintrans 101 Gò Nổi, Phường Phú Hữu, TP.Thủ Đức, TP.HCM. Điện thoại: 0909895174 – 0909095174: Anh Tú hoặc 0896678663: Anh Tâm.

ĐIỀU 3. Thời gian, địa điểm bán, nộp hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá:

1. Thời gian: Giờ hành chính từ ngày 15/11/2022 đến 11 giờ 00 ngày 26/11/2022
(Làm việc ngày Thứ 7)

2. Địa điểm: VP CN Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam (Điện thoại: 028.36208369, 6/5 Phạm Văn Hai, Phường 2, Quận Tân Bình, TP HCM), VP Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam (Số 6/4 phố Mạc Thái Tổ, Tổ 43, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội – Điện thoại: 0243.7820483).

- Khách hàng có thể mua hồ sơ qua điện thoại hoặc Email nhưng phải trả thêm phí chuyển hồ sơ.

- Khách hàng có nhu cầu có thể tìm hiểu thêm thông tin tại website: www.daugiabtn.com của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam.

ĐIỀU 4. Tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước và thời gian nộp tiền:

1. Tiền mua hồ sơ đấu giá: (được thu bằng tiền mặt).

Gói 1: 150.000 đồng/Gói

Gói 2,3,4: 200.000 đồng/Gói

2. Tiền đặt trước: Theo quy định tại Điều 1

Tiền đặt trước được chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt trực tiếp vào tài khoản sau:

Số tài khoản: **1024798064**

Tại Ngân hàng: Vietcombank - Chi nhánh Hà Nội

Đơn vị thụ hưởng: Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

3. Thời gian nộp tiền: Từ ngày 24/11/2022, 25/11/2022 đến 16 giờ 00 ngày 28/11/2022.

Nội dung chuyển tiền ghi rõ: “ĐT-Tên đơn vị/Cá nhân-Gói(1, 2, 3, 4)-Cty Vinatrans”.

Tất cả các trường hợp khách hàng chuyển tiền sai số tài khoản, không ghi rõ nội dung chuyển tiền theo hướng dẫn này đều được coi là không hợp lệ.

4. Số tiền đặt trước của khách hàng trúng đấu giá sẽ được Bên tổ chức đấu giá tạm giữ lại và chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm việc thực hiện hợp đồng mua bán và được trả lại (cả tiền lãi nếu có) cho khách hàng trúng đấu giá (Phí chuyển khoản người trúng giá

chịu) ngay sau khi bên có tài sản nhận đủ tiền bán tài sản và biên bản bàn giao tài sản. Trong trường hợp người mua tài sản vi phạm hợp đồng mua bán, số tiền đặt cọc này sẽ được trừ lại để trả cho bên có tài sản như hình thức phạt vi phạm nghĩa vụ hợp đồng đối với người mua được tài sản trên cơ sở các vi phạm thực tế.

5. Nếu không trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước của khách hàng được trả lại sau 03 ngày làm việc (Kể cả tiền lãi nếu có) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá nếu khách hàng không vi phạm Quy chế này.

ĐIỀU 5. Thời gian, địa điểm đấu giá:

1. **Thời gian:** Từ 09 giờ 00 ngày 29/11/2022 bắt đầu trả giá Gói 1, các gói tài sản tiếp theo sẽ được trả giá lần lượt sau khi kết thúc gói trước đó.

2. **Địa điểm đấu giá:** VP Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam tại TP Hồ Chí Minh - số 6/5 Phạm Văn Hai, Phường 2, Quận Tân Bình, TP HCM.

ĐIỀU 6. Phương thức và hình thức đấu giá:

1. **Phương thức đấu giá:** Trả giá lên;

2. **Hình thức đấu giá:** Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá theo quy định tại Điều 41 Luật Đấu giá tài sản, không hạn chế số vòng trả giá.

3. **Bước giá:**

- Gói 1: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)
- Gói 2: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)
- Gói 3: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)
- Gói 4: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)

Khách hàng có thể trả (n) bước giá, (n) = 0, 1, 2, 3, 4,

ĐIỀU 7. Ký hợp đồng và thời gian ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

1. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa Người có tài sản với Người trúng đấu giá theo khoản 2 điều 46 Luật đấu giá chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày biên bản đấu giá được xác lập. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết. Quá thời hạn thanh toán nêu trên mà Người trúng giá không nộp hoặc chưa nộp đủ tiền mua tài sản đấu giá thì được coi như Người trúng đấu giá từ bỏ quyền mua tài sản và mất tiền đặt trước, số tiền này thuộc về Người có tài sản.

ĐIỀU 8. Thời hạn, phương thức giao nhận tài sản cho người trúng giá

1. Thời hạn giao tài sản: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày khách hàng trúng giá trả đủ tiền cho Bên có tài sản.

a) Sau khi người trúng đấu giá thanh toán đủ số tiền trúng đấu giá, Bên có tài sản tiến hành bàn giao tài sản, xuất hóa đơn mua bán và giấy tờ liên quan (nếu có) cho Người trúng đấu giá. Khách hàng trúng đấu giá phải có trách nhiệm nhanh chóng vận chuyển, di dời tài sản ra khỏi địa điểm bàn giao, không để xảy ra ảnh hưởng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Bên có tài sản; chịu mọi chi phí liên quan đến việc vận chuyển, di dời tài sản, sử dụng tài sản và chuyển quyền sở hữu, thuế chuyển nhượng, phí công

chúng, phí thuế khác...(nếu có) và có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí nếu để xảy ra bất cứ thiệt hại nào về người và tài sản của Bên có tài sản, bên khách hàng hay bên thứ ba nào khác.

b) Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và kể từ thời điểm bàn giao người trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm đối với tài sản mà mình đã nhận bàn giao.

c) Trong trường hợp Bên có tài sản không bàn giao được tài sản theo hợp đồng với người mua được tài sản, Bên có tài sản có trách nhiệm bồi thường cho Người trúng giá theo quy định của pháp luật.

2. Phương thức giao tài sản: Bên có tài sản trực tiếp giao tài sản cho người trúng giá theo thực tế mà khách hàng đã xem trước khi tổ chức đấu giá.

PHẦN II CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 9. Người được và không được tham gia đấu giá tài sản

1. Người được tham gia đấu giá:

a) Đối với cá nhân: Là những người có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự, không bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự (Theo quy định từ Điều 23 đến Điều 25 của Bộ Luật dân sự);

b) Đối với tổ chức: Là đơn vị có đủ tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật;

c) Ngoài 2 quy định nêu trên, người được tham gia đấu giá phải mua bộ hồ sơ đấu giá và phải nộp tiền đặt trước đối với tài sản mình đã đăng ký tham gia đấu giá. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

2. Người không được tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại Điểm c Khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

e) Người đã đăng ký tham gia đấu giá nhưng nộp tiền đặt trước không ghi nội dung đầy đủ như hướng dẫn tại Điều 4, chuyển không đủ số tiền theo quy định và chuyển không đúng tài khoản ghi trong Quy chế cuộc đấu giá.

ĐIỀU 10. Điều kiện, cách thức đăng ký/mua hồ sơ và tham dự cuộc đấu giá**a) Điều kiện:**

- Tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể hoặc cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Giấy tờ phải nộp khi mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá gồm:**b.1) Đối với tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể:****- Giấy tờ nộp khi đăng ký và mua hồ sơ gồm:**

+ Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và CMND/CCCD của Chủ doanh nghiệp hoặc Hộ kinh doanh cá thể. (*Giấy tờ nộp phải được Sao y chứng thực hoặc bản copy kèm bản chính để đối chiếu*).

+ Trường hợp đăng ký thay hoặc mua hồ sơ hộ phải có giấy ủy quyền hoặc giấy giới thiệu hợp lệ.

- Giấy tờ nộp khi tham gia đấu giá gồm:

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá (*Theo mẫu ban hành kèm Quy chế*).

b.2) Đối với cá nhân**- Giấy tờ nộp khi đăng ký và mua hồ sơ gồm:**

+ Giấy CMND/CCCD và các giấy tờ có liên quan theo quy định của pháp luật.

(*Bản sao y chứng thực hoặc bản copy kèm bản chính để đối chiếu*)

+ Trong trường hợp đăng ký thay hoặc mua hồ sơ hộ phải có giấy ủy quyền hợp lệ.

- Giấy tờ nộp khi tham gia đấu giá:

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá (*Theo mẫu ban hành kèm Quy chế*).

Ghi chú:

Người ký đơn tham gia đấu giá phải là Chủ doanh nghiệp hoặc cá nhân trực tiếp đứng tên tham gia đấu giá, trong trường hợp ủy quyền thì phải có “Giấy ủy quyền” theo đúng quy định của pháp luật.

ĐIỀU 11. Nội quy phòng đấu giá

a) Đối với người có tài sản: Phải có mặt đúng giờ theo giấy mời tham dự đấu giá.

b) Đối với đấu giá viên: Phải đeo thẻ khi điều hành cuộc đấu giá.

c) Đối với người tham gia đấu giá:

1. Người tham gia đấu giá phải có mặt tại phòng đấu giá trước giờ đấu giá 30 phút;

2. Khi vào phòng đấu giá phải ăn mặc trang phục đứng đắn, lịch sự. Tắt điện thoại di động và không sử dụng điện thoại trong suốt thời gian diễn ra cuộc đấu giá;

3. Không đem theo vũ khí, chất cháy, chất nổ vào phòng đấu giá. Chấp hành sự điều hành, hướng dẫn của bảo vệ và Đấu giá viên. Không đi lại tự do trong phòng đấu giá. Không nói chuyện riêng, gây tiếng ồn làm ảnh hưởng đến cuộc đấu giá và người bên cạnh; không được có hành vi gây rối, cản trở cuộc đấu giá hoặc liên kết thông đồng, đim giá;

4. Chỉ được phép phát biểu khi có ý kiến cho phép của Đấu giá viên;

5. Không hút thuốc lá, các chất kích thích trong phòng đấu giá;

6. Không tự tiện bỏ ra về khi đấu giá viên chưa công bố tên người trúng giá;

7. Phải bồi thường nếu làm hư hỏng hay mất mát tài sản tại phòng đấu giá;

8. Phải ký biên bản đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá;

9. Nếu người tham gia đấu giá vi phạm một trong những nội quy trên thì Đấu giá viên có quyền tước quyền tham gia đấu giá.

ĐIỀU 12. Trình tự, diễn biến cuộc đấu giá.

1. Cuộc đấu giá được tổ chức khi có từ 02 (Hai) người trở lên đăng ký tham gia mua tài sản đấu giá.

2. Tại cuộc đấu giá mỗi tổ chức, cá nhân được cử 01 (một) người tham gia đấu giá và phải có mặt trước giờ đấu giá.

3. Trình tự cuộc đấu giá được tiến hành như sau:

Mở đầu cuộc đấu giá, Đấu giá viên:

a) Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

b) Đọc Quy chế cuộc đấu giá;

c) Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

d) Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;

đ) Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá;

e) Phát số cho người tham gia đấu giá;

g) Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;

h) Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 41 Luật Đấu giá.

4. Việc trả giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên được thực hiện như sau:

a) Đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá thực hiện việc trả giá;

b) Người tham gia đấu giá trả giá. Giá trả phải ít nhất bằng giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả;

c) Đấu giá viên công bố giá đã trả sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá;

d) Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại ba lần giá cao nhất đã trả và cao hơn giá khởi điểm mà không có người trả giá cao hơn.

ĐIỀU 13. Quy định về việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá

Trước phiên đấu giá 01 ngày, khách hàng có thể rút lại đăng ký tham gia đấu giá mà không bị mất tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai hoặc do trường hợp bất khả kháng. Việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá phải được thực hiện bằng văn bản có chữ ký của người có thẩm quyền.

ĐIỀU 14. Từ chối mua tài sản đấu giá

1. Sau khi đấu giá viên đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

2. Trường hợp giá liên kê cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng giá hoặc người trả giá liên kê không chấp nhận mua tài sản thì cuộc đấu giá không thành.

ĐIỀU 15. Biên bản đấu giá

Biên bản đấu giá phải được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá và đại diện của những người tham gia đấu giá. Biên bản đấu giá được đóng dấu của tổ chức đấu giá tài sản.

Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và mất tiền đặt trước.

ĐIỀU 16. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước

1. Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian quy định tại Quy chế cuộc đấu giá.

2. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai; trường hợp khoản tiền đặt trước phát sinh lãi thì người tham gia đấu giá được nhận tiền lãi đó.

3. Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5, 6 Điều này.

4. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản cụ thể:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký và tham gia cuộc đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.



- c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại Khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;
- d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá;
- e) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá.

6. Tiền đặt trước quy định tại Khoản 5 Điều này thuộc về người có tài sản đấu giá.

ĐIỀU 17: Quy định thời gian và hình thức trả tiền đặt trước:

- Tiền đặt trước sẽ được trả lại cho khách hàng trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.
- Hình thức trả tiền đặt trước: Chuyển khoản qua ngân hàng, theo nguyên tắc tiền chuyển đến từ doanh nghiệp, cá nhân nào sẽ được trả về cho doanh nghiệp, cá nhân đó phí chuyển khoản do khách hàng chịu.

ĐIỀU 18. Trách nhiệm về chất lượng tài sản

Tài sản được bán theo đúng cơ sở thực tế mà khách hàng đã trực tiếp xem, kiểm tra trong buổi xem xét hiện trạng tài sản do bên có tài sản đấu giá tổ chức. Bên có tài sản chịu trách nhiệm bàn giao tài sản đúng hiện trạng mà khách hàng đã xem tại nơi để tài sản.

ĐIỀU 19. Giải quyết khiếu nại

Mọi khiếu nại của khách hàng liên quan đến việc đấu giá chỉ được giải quyết theo luật khiếu nại của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 20. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ áp dụng cho tài sản bán đấu giá nêu trên, mọi bổ sung, thay đổi trong Quy chế này phải được thực hiện bằng văn bản.

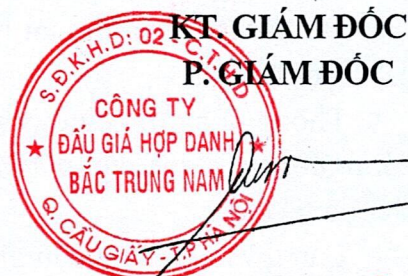
Các quy định không ghi trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tất cả khách hàng tham gia đấu giá và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

Bản Quy chế này đã được đọc lại và giải thích rõ ràng cho mọi người cùng nghe tại phiên đấu giá và cùng đồng ý thực hiện.

Nơi nhận:

- Người có tài sản (để phối hợp);
- Khách hàng tham gia đấu giá (để thực hiện);
- Lưu: VT, NV.



Đinh Đăng Dung